

KINH 183. CHÁNH KIẾN

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Như có người bị lửa đốt đầu và áo, phải làm sao để cứu?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, phải gấp rút, nhanh chóng, nỗ lực tìm cách để dập tắt nó.”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Đầu và áo bị đốt cháy còn có thể tạm quên đi được, còn lửa vô thường mà hừng hực thì cần phải đoạn trừ tận diệt. Vì để đoạn trừ lửa vô thường, nên tu chánh kiến. Vậy để đoạn trừ những thứ lửa vô thường nào phải tu chánh kiến? Đoạn trừ sắc vô thường nên tu chánh kiến; đoạn trừ thọ, tưởng, hành, thức vô thường nên tu chánh kiến.”

Chi tiết như trên (kinh 175)... cho đến:

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật đã thuyết, hoan hỷ phụng hành.

Như kinh thuyết về vô thường, quá khứ là vô thường, vị lai là vô thường, hiện tại là vô thường; quá khứ, vị lai là vô thường; quá khứ, hiện tại là vô thường; vị lai, hiện tại là vô thường; quá khứ, vị lai, hiện tại là vô thường, tám kinh cũng dạy như trên vậy.

Như tám kinh dạy về chánh kiến, trong mỗi một kinh của tám kinh dạy về chánh chí, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh phương tiện, chánh niệm, chánh định cũng dạy như trên.

Như sáu mươi bốn kinh dạy về nên đoạn trừ, trong mỗi một kinh của sáu mươi bốn kinh dạy về nên hiểu biết, nên nhàm chán, nên dứt trừ, nên dừng nghĩ, nên buông xả, nên diệt tận, nên dứt bật cũng thuyết như trên vậy.¹

M

¹. Ấn Thuận: một ngàn một trăm sáu mươi bốn (1164) kinh.

KINH 184. KHỔ TẬP TẬN ĐẠO

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Như có người bị lửa đốt đầu và áo, phải làm sao để cứu?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, phải gấp rút, nhanh chóng, nỗ lực tìm cách để dập tắt nó.”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Đầu và áo bị đốt cháy còn có thể tạm quên đi được, còn lửa vô thường mà hừng hực thì cần phải đoạn trừ tận diệt. Vì để đoạn trừ lửa vô thường, nên tu Khổ-Tập-Tận-Đạo. Vậy để đoạn trừ những pháp vô thường nào phải tu Khổ-Tập-Tận-Đạo? Đoạn trừ sắc vô thường nên tu Khổ-Tập-Tận-Đạo; đoạn trừ thọ, tưởng, hành, thức vô thường nên tu Khổ-Tập-Tận-Đạo.”

Chi tiết như trên (kinh 175)... cho đến:

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật đã dạy, vui mừng thực hành theo.

Như kinh dạy về vô thường, quá khứ là vô thường, vị lai là vô thường, hiện tại là vô thường; quá khứ, vị lai là vô thường; quá khứ, hiện tại là vô thường; vị lai, hiện tại là vô thường; quá khứ, vị lai, hiện tại là vô thường, tám kinh cũng thuyết như trên vậy.

Như tám kinh dạy về Khổ-Tập-Tận-Đạo, trong mỗi một kinh của tám kinh dạy về khổ tận đạo lạc, phi tận đạo lạc tận đạo cũng thuyết như trên vậy.

Như ba mươi hai kinh dạy về nên đoạn trừ, thì trong mỗi một kinh của ba mươi hai kinh dạy về nên hiểu biết, nên nhàm chán, nên dứt trừ, nên dừng nghỉ, nên buông xả, nên diệt tận, nên dứt bật cũng thuyết như trên vậy.²

M

² Ấn Thuận: một ngàn một trăm ba mươi hai (1132) kinh.

KINH 185. VÔ THAM PHÁP CÚ³

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Như có người bị lửa đốt đầu và áo, phải làm sao để cứu?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, phải gấp rút, nhanh chóng, nỗ lực tìm cách để dập tắt nó.”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Đầu và áo bị đốt cháy còn có thể tạm quên đi được, còn lửa vô thường mà hừng hực thì cần phải đoạn trừ tận diệt. Vì muốn đoạn trừ lửa vô thường, nên tu pháp cú không tham. Vậy để đoạn trừ những pháp vô thường nào phải tu pháp cú không tham? Đoạn trừ sắc vô thường nên tu pháp cú vô tham; đoạn trừ thọ, tưởng, hành, thức vô thường nên tu pháp cú vô tham.”

Chi tiết như trên (kinh 175)... cho đến:

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

Như kinh thuyết về vô thường, quá khứ là vô thường, vị lai là vô thường, hiện tại là vô thường; quá khứ, vị lai là vô thường; quá khứ, hiện tại là vô thường; vị lai, hiện tại là vô thường; quá khứ, vị lai, hiện tại là vô thường, tám kinh cũng thuyết như trên vậy.

Như tám kinh thuyết về nên tu pháp cú không tham, trong mỗi một kinh của tám kinh thuyết về pháp cú chánh cú, các cú không nhuế, không si cũng thuyết như trên vậy.

Như hai mươi bốn kinh dạy về nên đoạn trừ, trong mỗi một kinh

³. Bốn pháp cú, hay bốn pháp tích, xem *Tập Di Môn Luận* 6. Xem D. 33. Saṅgiti: cattāri dhammapadāni: anabhijjhā dhammapadaṃ, avyāpādo dhammapadaṃ, sammā-sati dhammapadaṃ, sammā-samādhī dhammapadaṃ, vô tham pháp tích, vô sân pháp tích, chánh niệm pháp tích, chánh định pháp tích.

của hai mươi bốn kinh dạy về nên hiểu biết, nên nhàm chán, nên dứt trừ, nên dừng nghỉ, nên buông xả, nên diệt tận, nên dứt bật cũng thuyết như trên vậy.⁴

M

KINH 186. CHỈ

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Như có người bị lửa đốt đầu và áo, phải làm sao để cứu?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

‘Bạch Thế Tôn, phải gấp rút, nhanh chóng, nỗ lực tìm cách để dập tắt nó.’”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Đầu và áo bị đốt cháy còn có thể tạm quên đi được, còn lửa vô thường mà hừng hực thì cần phải đoạn trừ tận diệt. Vì để đoạn trừ lửa vô thường, nên tu chỉ. Vậy để đoạn trừ những pháp vô thường nào phải tu chỉ? Đoạn trừ sắc vô thường nên tu chỉ; đoạn trừ thọ, tưởng, hành, thức vô thường nên tu chỉ.”

Chi tiết như trên (kinh 175)... cho đến:

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Như kinh dạy về vô thường, quá khứ là vô thường, vị lai là vô thường, hiện tại là vô thường; quá khứ, vị lai là vô thường; quá khứ, hiện tại là vô thường; vị lai, hiện tại là vô thường; quá khứ, vị lai, hiện tại là vô thường, tám kinh cũng dạy như trên vậy.

Như tám kinh dạy về tu chỉ, tám kinh dạy về tu quán cũng dạy như trên vậy.

Như mười sáu kinh dạy về nên đoạn trừ, trong mỗi một kinh của mười sáu kinh dạy về nên hiểu biết, nên nhàm chán, nên dứt trừ, nên dừng nghỉ, nên buông xả, nên diệt tận, nên dứt bật cũng dạy như trên vậy.

⁴ Ấn Thuận: một ngàn một trăm ba mươi hai (1132) kinh.

“Những gì thuộc về sắc, hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại; hoặc trong, hoặc ngoài; hoặc thô, hoặc tế; hoặc tốt, hoặc xấu; hoặc xa, hoặc gần; tất cả chúng chẳng phải ngã, chẳng phải khác ngã, chẳng ở trong nhau, phải biết như thật và đối với thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy. Đa văn Thánh đệ tử phải chánh quán như vậy, đối với sắc sẽ sanh ra nhàm chán, đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng sanh ra nhàm chán. Khi đã nhàm chán rồi thì sẽ không thích, vì đã không thích nên giải thoát, giải thoát tri kiến: ‘Ta, sự sanh đã dứt, phạm hạnh đã lập, những gì cần làm đã làm xong, tự biết không còn tái sanh đời sau nữa’.”⁵

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật đã dạy, vui mừng thực hành theo.

M

Như kinh dạy về vô thường, cũng vậy đối với dao động, chuyển xoay (toàn chuyển), lao hạch, phá hoại, bệnh dật dờ, hủ bại, nguy đốn, không thường, không an, biến đổi, khổ não, tai hoạn, ma tà, ma thế, ma khí, như bọt nước, như bong bóng, như cây chuối, như huyễn; yếu kém, tham đắm, đánh giết, đao kiếm, ganh ghét, tàn sát nhau, tổn giảm, hao suy, trói buộc, đánh đập, ghẻ chóc, ung nhọt, gai nhọn, phiền não, trách phạt, che giấu, chỗ tai hại, buồn rầu, ác tri thức; khổ, không, chẳng phải ngã, chẳng phải những gì thuộc về ngã, oan gia, xích trôi, chẳng phải nghĩa, chẳng phải an ủi, nhiệt não, không bóng mát, không hòn đảo, không che, không nương tựa, không bảo vệ; pháp sanh, pháp già, pháp bệnh, pháp chết, pháp ưu bi, pháp khổ não, pháp không sức, pháp yếu kém, pháp không thể muốn, pháp dụ dẫn, pháp nuôi dưỡng, có pháp khổ, pháp có giết, pháp có não, pháp có nhiệt, pháp có tướng, pháp có thổi, pháp có giữ, pháp thâm hiểm, pháp khó khăn, pháp bất chánh, pháp hung bạo, pháp có tham, pháp có nhuế (sân), pháp có si, pháp không trụ, pháp đốt cháy, pháp chướng ngại, pháp tai ương, pháp tập hợp, pháp tiêu diệt, pháp đóng xương, pháp cục thịt, pháp cầm đuốc, pháp hầm lửa, như rắn độc, như mộng, như đồ vay mượn, như trái cây, như kẻ mổ trâu (đồ tế), như kẻ giết người, như sương dính, như nước sâu, như dòng chảy siết, như sợi dệt, như

⁵. Đoạn này, Ấn Thuận tách thành một kinh riêng.

bánh xe đạp nước, như gậy sào, như bình độc, như thân độc, như hoa độc, như trái độc, phiền não xung động cũng như vậy.

Cho đến: đoạn trừ quá khứ, vị lai, hiện tại là vô thường, phải tu chỉ quán. Vậy muốn đoạn trừ những pháp nào trong quá khứ, vị lai, hiện tại là vô thường cho đến dứt bật, để phải tu chỉ quán? Vì muốn đoạn trừ sắc quá khứ, vị lai, hiện tại là vô thường, cho đến khi dứt bật nên tu chỉ quán. Đối với thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy. Cho nên những gì thuộc về sắc, hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại; hoặc trong, hoặc ngoài; hoặc thô, hoặc tế; hoặc tốt, hoặc xấu; hoặc xa, hoặc gần; tất cả chúng chẳng phải là ngã, chẳng phải khác ngã, chẳng ở trong nhau phải biết như thật. Đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng lại như vậy.

“Đa văn Thánh đệ tử phải quán như vậy, đối với sắc sẽ sanh ra nhàm chán và đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng sanh ra nhàm chán. Vì đã nhàm chán nên sẽ không thích, vì đã không thích nên sẽ được giải thoát, giải thoát tri kiến: ‘Ta, sự sanh đã dứt, phạm hạnh đã lập, những gì cần làm đã làm xong, tự biết không còn tái sanh đời sau nữa.’”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật đã dạy, vui mừng thực hành theo.

M

KINH 187. THAM DỤC

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Vì thành tựu một pháp, nên không có khả năng nhận biết sắc là vô thường; biết thọ, tưởng, hành, thức là vô thường. Một pháp được thành tựu là pháp nào? Tham dục, một pháp được thành tựu, nên không có khả năng nhận biết sắc là vô thường; biết thọ, tưởng, hành, thức là vô thường.

“Thành tựu một pháp gì⁶? Đó là thành tựu pháp không tham dục.

⁶. Để có khả năng nhận biết sắc v.v... là vô thường.

Pháp không tham dục, có khả năng nhận biết sắc là vô thường; biết thọ, tưởng, hành, thức là vô thường.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

Như thành tựu và không thành tựu, đối với biết và không biết, gần và không gần, sáng và không sáng, hiểu và không hiểu, quan sát và không quan sát, suy lường và không suy lường, che giấu và không che giấu, gieo trồng và không gieo trồng, đè nén và không đè nén, che mờ và không che mờ lại cũng như vậy. Biết (tri) như vậy, thức như vậy, hiểu rõ (giải) như vậy, chấp nhận (cho), mong cầu, biện biệt, tiếp xúc, nhận thật lại cũng như vậy.

Như tham, đối với nhuế, si, sân, hận, mắng chửi, chấp chặt, ganh ghét, keo kiệt, lừa dối, không hổ, không thẹn, mạn, mạn mạn, tăng mạn, ngã mạn, tăng thượng mạn, tà mạn, ty mạn, kiêu mạn, buông lung, kiêu căng, cống cao, quanh co, hình thức đối trá, dụ lợi, ác lợi, muốn nhiều, muốn thường không cung kính, miệng ác, tri thức ác, không nhẫn, tham đắm, hạ tham, ác tham; thân kiến, biên kiến, tà kiến, kiến thủ, giới thủ, dục ái, sân nhuế, thù miên, trạo hối, nghi, hôn tụy, quanh quẹo, mạnh bạo, lưỡi biếng, loạn tưởng, nhớ nghĩ không đúng, thân nơ, không ngay thẳng, không dịu dàng, không khác; tầm cầu dục (dục giác), tầm cầu sân (sân giác), tầm cầu hại, tầm cầu thân thuộc, tầm cầu bờ cõi, tầm cầu nhẹ dễ, tầm cầu yêu nhà người, sầu ưu, não khổ. Đối với những thứ này tất cả cho đến: “bị che mờ, không có khả năng tác chứng sự đoạn diệt sắc. Pháp ấy là pháp nào? Là pháp khổ não, vì khổ não che mờ nên không có khả năng tác chứng sự đoạn diệt sắc, không có khả năng tác chứng sự đoạn diệt thọ, tưởng, hành, thức. Có một pháp không che mờ, nên có khả năng tác chứng sự đoạn diệt sắc và có khả năng tác chứng sự đoạn diệt thọ, tưởng, hành, thức. Pháp ấy là pháp nào? Là pháp khổ não, vì pháp này không che mờ nên có khả năng tác chứng sự đoạn diệt sắc và cũng có khả năng tác chứng sự đoạn diệt thọ, tưởng, hành, thức.

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật đã dạy, vui mừng thực hành theo.



